

Số: 116 /KHGD

Hoa Lư, ngày 29 tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC
Năm học 2026 - 2027

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục Đào tạo ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 V/v Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021; Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp Tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học; Thông tư 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo V/v hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học; Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 về nhiệm vụ năm học 2025-2026; Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 455/SGDĐT-GDTH ngày 13/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình V/v hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cấp tiểu học;

Trường Tiểu học IQ xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2026-2027

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Phường Hoa Lư được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, trên cơ sở nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số 11 phường, xã của thành phố Hoa Lư. Phường có vị trí địa lý nằm trong trung tâm của tỉnh Ninh Bình cũ, phía Bắc và phía Tây giáp với phường Tây Hoa Lư, phía Nam giáp với Phường Nam Hoa Lư, phía Đông giáp với phường Đông Hoa Lư. Phường có diện tích tự nhiên là 53,72 km², sau khi sáp nhập còn 64 tổ dân phố, dân số 148.406 người.

Địa điểm nơi trường đóng thuộc khu đô thị mới Ninh Khánh, diện tích thoáng mát, dân cư ít nên thuận tiện cho việc đi lại của học sinh, giáo viên.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường Tiểu học IQ thành lập và được cấp phép hoạt động năm 2018, đặt tại khu đô thị mới Ninh Khánh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình; cơ sở vật chất mới, đảm bảo tốt cho việc dạy học và hoạt động giáo dục. Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm ủng hộ của Lãnh đạo Ngành các cấp cha mẹ học sinh.

Hiệu trưởng năng động nhiệt tình, trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, là cầu nối liên hệ hai chiều giữa nhà trường và CMHS; đồng thời phát huy mọi nguồn lực làm tốt công tác giáo dục học sinh trong nhà trường. 100% cán bộ, giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn, thông thạo CNTT, có khả năng giao tiếp tiếng Anh tương đối tốt, là một tập thể năng động, đoàn kết, có phẩm chất đạo đức, nghề nghiệp tốt, yêu thương học sinh, tận tụy với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, sáng tạo trong mọi hoạt động.

Tỷ lệ HS/lớp ít nên giáo viên có nhiều điều kiện để quan tâm tới từng cá nhân học sinh trong mọi hoạt động. Học sinh có thể chất tốt, ngoan ngoãn, mạnh dạn, chăm học và có ý thức tu dưỡng, rèn luyện về mọi mặt.

Diện tích, khuôn viên của trường rộng, có không gian tốt cho học sinh vận động sau các giờ học.

Nhà trường có các thiết bị dạy học tương đối hiện đại, tạo điều kiện tương đối tốt cho giáo viên, học sinh thực hiện chương trình GDPT 2018.

Các phụ huynh của trường có điều kiện về kinh tế, quan tâm đến con em nên trường có trên 100% học sinh ăn bán trú.

Cơ sở vật chất được tách riêng tại nguyên đơn phía Đông khu nhà 2 tầng nên thuận lợi cho việc quản lý, điều hành của Hiệu trưởng.

*** Khó khăn**

Đội ngũ GV trẻ, là giáo viên hợp đồng nên tính ổn định không cao, một vài giáo viên mới ra trường nên kinh nghiệm giảng dạy, kỹ năng sư phạm chưa thật sự vững vàng.

Cán bộ quản lý của trường hợp đồng, chưa có tính ổn định.

Học sinh ở nhiều địa phương trong tỉnh về trường học nên việc đưa đón cần quản lý chặt chẽ, an toàn với nhiều thời gian.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2026-2027

2.1. Cơ cấu tổ chức

Trường có 01 điểm trường với 169 học sinh. Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy đảm bảo theo Điều lệ trường tiểu học gồm: 01 hiệu trưởng, 3 tổ chuyên môn (Tổ 1, Tổ 2-3, Tổ 4-5) và 01 tổ văn phòng; có Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng và các hội đồng tư vấn khác (Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi, ...); công đoàn cơ sở gồm 25 công đoàn viên và Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh với 66 đội viên và 103 nhi đồng.

2.2. Đặc điểm học sinh của trường

Đa số học sinh là người dân tộc Kinh, có 02 học sinh người dân tộc; có hộ khẩu tại các địa phương trong tỉnh. Học sinh đi học tương đối đúng độ tuổi.

Nội dung thông tin	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Cộng
Số lớp	2	3	1	3	2	11
Số học sinh	33	46	24	37	29	169
Số học sinh nữ	14	23	9	12	13	71
Số học sinh dân tộc	0	1	0	0	1	2

Bình quân học sinh/lớp	16,5	15,3	24	12,3	12,5	15,4
Học sinh học đúng độ tuổi	33	45	24	37	28	167
Số Học sinh mồ côi Cha (mẹ)	0	2	0	0	0	2
Số học sinh bán trú	33	46	24	37	29	169
Số HS có ĐK học trực tuyến	33	46	24	37	29	169

2.3 Tình hình đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên

Thông tin	Tổng số	GVG Trường	Số nữ	Trình độ				Tin học	NN	Hợp đồng
				Th. Sỹ	ĐH	CĐ	TC			
Hiệu trưởng	1		1		1					1
Giáo viên tiểu học	11	8	11	1	10					11
GV Thể dục	2		1		2					2
GV Âm nhạc- kiêm TPT	1		1		1					1
GV Mỹ thuật	1	1	1		1					1
GV Ngoại ngữ	5	2	5		5				5	5
GV Tin học	1	1			1			1		1
Thư viện (Kiêm nhiệm)	0									0
Hành chính, y tế	2		2			1	1			2
Kế toán văn phòng	1		1			1				1
Cộng	25	12	23	1	21	3	1	1	5	25

Tỷ lệ giáo viên/lớp: 1,91.

CBQL: 01 đ/c, có trình độ chuyên môn Đại học, tham gia đầy đủ và hoàn thành các chương trình BDTX về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 dành cho CBQL, tham gia tập huấn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 với lớp 1,2,3,4,5. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng đạt mức Tốt.

Giáo viên dạy văn hóa: 11 GV/11 lớp

Giáo viên dạy môn chuyên biệt: 10 người, đủ cơ cấu để dạy các môn chuyên biệt.

Đội ngũ GV đã hoàn thành chương trình BDTX chương trình GDPT 2018 với 9 mô đun; được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn về chương trình, sách giáo khoa đảm bảo để tổ chức dạy học các môn học/hoạt động giáo dục theo Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1,2,3,4,5 và triển khai dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh.

Năm học 2026-2027, đối chiếu với TT 16/2017 ngày 12/7/2017 HD danh mục khung vị trí việc làm nhà trường còn thiếu 01 nhân viên Thư viện thiết bị chuyên trách.

2.4. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

2.4.1. Diện tích, khuôn viên

Diện tích khuôn viên: 5000 m² (Chung với mầm non)

Tỉ lệ diện tích/ học sinh: 14,6 m²/HS

Diện tích sân chơi, sân tập: 1000 m² (Chung với mầm non) có thiết bị đồ chơi, vận động ngoài trời cho học sinh vui chơi.

2.4.2. Các phòng học, phòng học bộ môn, phòng chức năng

Trường sử dụng toàn bộ nguyên đơn phía Đông của khu nhà cao tầng, nên đủ các khối phòng và trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục của trường. Cụ thể:

TT	Tên hạng mục	Số lượng	Ghi chú (Diện tích hoặc quy cách, chất lượng)
Khối phòng hành chính quản trị			
1	Phòng HT, PHT	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
2	Văn phòng	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phòng học tập			
3	Phòng học (Theo lớp)	11	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
4	Phòng AN, MT	2	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
5	Phòng Ngoại ngữ	0	
6	Phòng Tin học	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
Khối phòng hỗ trợ học tập			
7	Thư viện	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
8	Thiết bị GD	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
9	Phòng Đội, truyền thống	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phụ trợ			
10	Phòng họp	1	45 m ² xây dựng kiên cố
11	Phòng y tế	1	40 m ² , xây dựng kiên cố
12	Nhà kho	2	60 m ² , xây dựng kiên cố
13	Phòng bảo vệ, thường trực	2	40 m ² , xây dựng kiên cố
14	Khu để xe CBGVNV	1	100 m ²
15	Khu để xe học sinh	0	
16	Khu vệ sinh học sinh	3	60 m ² , xây dựng kiên cố
17	Khu vệ sinh CBGVNV	2	40 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phục vụ sinh hoạt			
18	Nhà bếp	1	100 m ² , có đủ dụng cụ thiết yếu
19	Kho lương thực, thực phẩm	1	15 m ² ,
20	Hệ thống nước sạch	2	Đảm bảo chất lượng
21	Hệ thống xử lý rác thải	1	Tốt
Thiết bị chủ yếu			
22	Bàn ghế học sinh	180 bộ	Đảm bảo đúng quy cách.
23	Bàn ghế GV và văn phòng	20 bộ	Còn mới
24	Tủ, kệ	25	Còn mới
25	Máy tính văn phòng	5	Tốt
26	Máy tính phòng Tin học	12	Còn tương đối tốt
27	Máy tính các lớp học	11	Đảm bảo chất lượng
28	Máy in, phô tô	3	Tốt
29	Màn hình ti vi, máy chiếu	14	Tốt
30	Camera an ninh	20	Tốt

Có khu bếp, phòng ăn phục vụ bán trú cho học sinh với diện tích trên 200 m², đủ dụng cụ và đồ dùng thiết yếu để phục vụ cho HS ăn bán trú tại trường đảm bảo vệ sinh an toàn.

Trang thiết bị dạy học hiện đại được bổ sung thường xuyên song chưa đáp ứng được yêu cầu.

Thiết bị giáo dục thực hiện chương trình GDPT 2018 với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5: mỗi học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 có 01 bộ đồ dùng cá nhân nhưng chưa có thiết bị dạy học cho giáo viên. Giáo viên, học sinh chủ yếu khai thác tài nguyên mạng để dạy và học.

Các phòng học bộ môn được trang bị thiết bị dạy học tối thiểu dành cho môn học.

Phòng Tin học có 12 máy tính kết nối Internet,...;

** Về tài liệu dạy học:*

Nhà trường sử dụng Bộ sách giáo khoa “*Kết nối tri thức với cuộc sống*” theo Quyết định số 3588/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo v/v lựa chọn Bộ sách giáo khoa giáo dục phổ thông sử dụng thống nhất toàn quốc.

TT	Tên sách	Bộ sách	Nhà xuất bản
1	Tiếng Việt 1,2,3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
2	Toán 1,2,3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
3	Đạo đức 1,2,3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
4	TNXH 1,2,3	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
5	Giáo dục thể chất 1,2,3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
6	Âm nhạc 1,2,3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
7	Mĩ thuật 1,2,3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
8	Hoạt động trải nghiệm 1,2,3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
9	Tin học 3,4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
10	Công nghệ 3, 4, 5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
11	Khoa học 4,5	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
12	Lịch sử & Địa lý	Kết nối tri thức với cuộc sống	Nhà XB GD Việt Nam
13	Tiếng Anh 1,2,3,4,5	Global Success	Nhà XB GD Việt Nam

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2026 -2027

1. Mục tiêu chung

1.1. Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp từ lớp 1 đến lớp 5. Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp đặc điểm từng lớp; tăng thực hành, trải nghiệm và vận dụng.

1.2. Nâng cao chất lượng giáo dục thực chất; chú trọng hỗ trợ học sinh theo nhu cầu; Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, đảm bảo học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất và năng lực.

1.3. Đổi mới phương pháp dạy học, Đánh giá học sinh đúng quy định, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, dùng kết quả đánh giá để điều chỉnh dạy học.

1.4. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và sử dụng dữ liệu để cải tiến chất lượng. Đẩy mạnh đọc sách, STEM/STEAM, năng lực số, an toàn mạng và kỹ năng sống cho học sinh..

1.5. Phát triển đội ngũ thông qua sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

1.6. Quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, thư viện và học liệu số.

1.7. Tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, dân chủ, hạnh phúc; tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội.

Sứ mệnh giáo dục: Phát huy tối đa tiềm năng vốn có của học sinh, phù hợp với giá trị cốt lõi của nhà trường *“Nơi ươm mầm tài năng, nơi chắp cánh cho mọi ước mơ”!*

Trường Tiểu học IQ là **Ngôi trường hạnh phúc**, với các giá trị cốt lõi: *“Chất lượng là xương sống của Nhà trường”; GV, NV nhà trường “Chủ động - Nhân ái - Sáng tạo - Đoàn kết - Bứt phá”*

2. Chỉ tiêu cụ thể

S T T	Nội dung	Chỉ tiêu phấn đấu
1	Học 2 buổi/ngày.	100% học sinh
2	Duy trì sĩ số	100% học sinh được quản lý, theo dõi;
3	Hoàn thành chương trình lớp học (từ lớp 1 đến lớp 4)	100% học sinh
4	Hoàn thành chương trình tiểu học lớp 5	100% học sinh đủ điều kiện
5	Phẩm chất, năng lực	100% học sinh đạt yêu cầu trở lên
6	Hoạt động trải nghiệm	100% học sinh tham gia
7	Kỹ năng số, an toàn mạng; GD trí tuệ AI	100% học sinh được tiếp cận nội dung phù hợp lứa tuổi
8	Học tiếng Anh (Lớp 1; 2: 2 tiết/tuần; lớp 3,4,5: 4 tiết/tuần)	100% học sinh
9	Học sinh học tiếng Anh có yếu tố nước ngoài	100% học sinh
10	Giáo dục STEM và tham gia Ngày hội STEM.	100% học sinh tham gia
11	Khen thưởng học sinh cuối năm	80 % học sinh trở lên
12	Ứng dụng CNTT/chuyển đổi số phù hợp	100% giáo viên
13	Kiểm tra, đánh giá và cải tiến	Thực hiện đầy đủ, đúng quy định

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và các hoạt động giáo dục (*Phụ lục 1.1*)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (*Phụ lục 1.2*)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học tại trường (*Phụ lục 1.3*)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2026-2027 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 3032/QĐ-UBND ngày 14/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình về Kế hoạch thời gian năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

Các hoạt động giáo dục		Thời gian thực hiện
Ngày tựu trường		Lớp 1: Thứ Năm, ngày 27/8/2026; Lớp 2 đến 5: Thứ Năm, ngày 03/9/2026
Ngày khai giảng		05/9/2026
Học kỳ I (gồm 18 tuần thực học)	Ngày bắt đầu	05/9/2026
	Ngày kết thúc	Trước ngày 18/01/2027

Học kỳ II (gồm 17 tuần thực học)	Ngày bắt đầu	18/01/2027
	Ngày kết thúc	Trước ngày 28/5/2027
Ngày kết thúc năm học		Trước ngày 31/5/2027

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý, bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

* Tại trường Tiểu học IQ, thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học 2026-2027, cụ thể như sau:

* **Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần (Phụ lục 1.4).**

* **Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục: Có kế hoạch riêng của từng khối lớp (Phụ lục 2.1 khối 1; Phụ lục 2.2. khối 2; Phụ lục 2.3 khối 3; Phụ lục 2.4. khối 4; Phụ lục 2.5. khối 5)**

* **Lịch sinh hoạt chuyên môn:**

CM trường: Chiều thứ Sáu tuần 1 của tháng

CM tổ khối: Chiều thứ Sáu tuần 2, 3 của tháng.

SHCM liên trường: Theo kế hoạch của cụm CM

* **Khung thời gian hoạt động trong ngày**

Thời gian		Hoạt động	Ghi chú
Mùa hè - Mùa đông			
Buổi sáng			
8 h00 – 8h10	10 phút	Sinh hoạt đầu giờ với GV CN	
8 h10 -8h 45	35 phút	Tiết 1	
8 h50 -9h 25	35 phút	Tiết 2	
9 h25- 9h 45	20 phút	Ra chơi	
9 h45 -10h 20	35 phút	Tiết 3	
10 h25 - 11h00	35 phút	Tiết 4	
11h 05-13h30		Ăn trưa- Nghỉ trưa tại trường	
Buổi chiều			
13 h30 -13 h45	15 phút		
13 h50 -14h25	35 phút	Tiết 1	
14 h30 -15 h5	35 phút	Tiết 2	
15 h5 -15h 20	15 phút	Ra chơi	
15 h20 -15h55	35 phút	Tiết 3	
16h00		Tan học	

V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Rà soát trang thiết bị trong các khối phòng. Tích cực tham mưu với Hội đồng quản trị đầu tư, tu bổ trang thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu cho giáo viên theo quy định đảm bảo cho việc dạy và học đạt hiệu quả hơn.

Tuyên truyền, tập huấn cho đội ngũ sử dụng thiết bị dạy học phù hợp và hiệu quả trong mỗi môn học đặc biệt là ứng dụng CNTT, khai thác học liệu trên Hanhtrangso.vn.

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện, trong đó đảm bảo thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường công tác quản lý, đôn đốc, kiểm tra, nhắc nhở GV, NV, HS có trách nhiệm sử dụng và bảo quản trang thiết bị CSVC nhà trường.

2. Thực hiện công tác đội ngũ

Tham mưu với Hội đồng quản trị tuyển dụng đủ giáo viên, nhân viên cho nhà trường.

Phân công nhiệm vụ cho giáo viên, nhân viên theo đúng năng lực, sở trường.

Thường xuyên nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng, đời sống của giáo viên, nhân viên để tham mưu với HĐQT có chính sách thu hút phù hợp.

Nâng cao năng lực, thực hiện Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

Xây dựng kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng phù hợp, lựa chọn đội ngũ giáo viên cốt cán, đủ số lượng và đảm bảo chất lượng.

Tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, động viên giáo viên tự học, tự bồi dưỡng.

Triển khai khai thác và sử dụng hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin thông tin trong giảng dạy và quản lý, trong hội họp, trong lĩnh vực quản lý chất lượng giáo dục, khai thác triệt để các tiện ích trên các phần mềm: hệ thống sổ sách: giáo án, kế hoạch dạy học, sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc...

Bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, đúng, đủ theo quy định tại Thông tư 15/2026/TT-BGDĐT và Thông tư 48/2026/TT-BGDĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tự thực; xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, giáo dục học sinh.

Thực hiện đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng đảm bảo đúng quy trình, thực chất, gắn với thi đua khen thưởng để tạo động lực.

Tổ chức hội thi GVDG cấp trường. Tôn vinh những giáo viên đạt GVDG, nhân rộng các tiết dạy có chất lượng, lựa chọn các tiết dạy có chất lượng để giáo viên chia sẻ học tập, nâng cao chuyên môn.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Các nội dung sinh hoạt chuyên môn bám sát Công văn số 3483/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2026 của SGDĐT V/v hướng dẫn tổ chức các hoạt động chuyên môn trong cơ sở GDPT.

Tiếp tục thực hiện đổi mới nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn: Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sinh hoạt chuyên môn, nội dung sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện rõ trong kế hoạch, sổ ghi chép hoạt động của tổ chuyên môn. Thực hiện sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn 2 tuần/ lần.

Tổ chức SHCM vào chiều thứ Sáu tuần 2, tuần 3 của tháng;

Trong năm, trường dự kiến tổ chức 05 chuyên đề, hội thảo cấp trường; Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 03 chuyên đề/năm để bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên. Yêu cầu khi tổ chức chuyên đề, tập trung hướng đến những vấn đề khó, vấn đề mới để giúp giáo viên tháo gỡ khó khăn, giúp giáo viên nâng cao năng lực, đáp ứng yêu cầu đổi mới của CTGDPT 2018.

Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn thông qua dự giờ, nghiên cứu bài học theo công văn 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT. Tổ nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch, đề xuất biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn nghiệp vụ khi thực hiện Chương trình, sách giáo khoa mới. Nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn tập trung giải quyết các vấn đề: Dạy học phát triển năng lực; nghiên cứu bài học; dự giờ, thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ; triển khai các nội dung chuyên môn mới; tổ chức các chuyên đề đi sâu đổi mới phương pháp dạy học, các kỹ thuật dạy học, dạy học tích hợp, dạy học STEM.

Cán bộ quản lý, giáo viên dự đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn cụm trường do các cấp tổ chức

4. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn.

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021.

Thực hiện chương trình giáo dục tích hợp có bổ sung các nội dung, hình thức giáo dục tiên tiến theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP. Trường thực hiện xây dựng Mô hình giáo dục từ sớm cho học sinh với tiêu chí phát triển toàn diện nhân cách, thể lực và tài năng của trẻ em.

Đảm bảo 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp đảm bảo theo quy định tại Điều lệ Trường tiểu học (Hiện tại trường có 13,5HS/lớp); có tương đối đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo 1,91 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của chương trình gồm Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, TNXH, Âm nhạc, Mỹ thuật, GDTC, HĐTN, Tin học và Công nghệ lớp 3,4,5; môn tự chọn: Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh), tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống địa phương.

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú phù hợp điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của các cấp. Các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện cho học sinh kỹ năng sống, các năng lực, phẩm chất cần thiết: tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,...cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú đảm bảo các quy định về an toàn, vệ sinh thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDDT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông.

5. Tổ chức dạy học tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018

5.1. Dạy học Tiếng Anh

Dạy học tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo tài liệu Global Success với thời lượng tối thiểu 4 tiết/tuần cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5; chủ động có các phương án cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt tập trung các điều kiện đảm bảo dạy học môn học này theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo tài liệu Global Success tập trung vào 2 kĩ năng nghe và nói cho học sinh, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GDĐT với thời lượng tối thiểu 2 tiết/tuần. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng dẫn, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp.

Triển khai và sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp điều kiện địa phương.

Tổ chức dạy học tiếng Anh liên kết, dạy học tiếng Anh có giáo viên người nước ngoài, dạy tiếng Anh qua các chủ đề toán và khoa học; 2 tiết/tuần cho HS từ khối 1 đến khối 5 (*Khi được cấp phép*).

Giờ dạy của giáo viên người nước ngoài yêu cầu có giáo viên trợ giảng là giáo viên tiếng Anh của trường; nhằm phát triển kỹ năng nghe nói cho học sinh ở mức cao hơn. Rèn luyện kỹ năng phát âm chuẩn sát hơn với người bản ngữ.

Nhà trường tăng cường thời lượng học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm đóng kịch bằng tiếng Anh; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh tiếng Anh các cấp và đạt giải; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cùng tham gia học tiếng Anh với học sinh. Xây dựng môi trường tiếng Anh LSE: giáo viên và học sinh giao tiếp bằng tiếng Anh ở các khu vực quy định.

Tổ chức tốt câu lạc bộ học sinh yêu thích môn học dưới hình thức tổ chức Rung chuông vàng các môn học hằng tháng bằng tiếng Anh để rèn các kỹ năng nghe và nói đồng thời tăng cường khả năng phản xạ trong giao tiếp tiếng Anh cho học sinh.

Xây dựng kho học liệu, giáo án điện tử, khai thác có hiệu quả trong hoạt động dạy học của giáo viên-học sinh.

Khuyến khích GV sử dụng các xuất bản phẩm, phần mềm và tài liệu tham khảo sử dụng trong nhà trường: Thực hiện theo quy định của Thông tư 21/2014/TT-BGDĐT.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định.

5.2. Dạy học môn Tin học

Nhà trường có 01 giáo viên dạy môn Tin học, đủ trang thiết bị thực hiện chương trình môn Tin học theo quy định. Chỉ đạo giáo viên môn Tin học nghiên cứu, bổ sung các yêu cầu và nội dung theo hướng dẫn tại **Khung năng lực công dân số**, vận dụng các bước tổ chức bài học linh hoạt, phù hợp đối tượng học sinh.

Thực hiện dạy học môn Tin học 2 tiết/tuần cho 90 học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 theo Chương trình GDPT 2018; đảm bảo các điều kiện dạy học theo Công văn số 577/BGDĐT-GDTH ngày 04/5/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan. Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học, đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học thông qua các hoạt động câu lạc bộ, các cuộc thi, giao lưu,...

Tổ chức có hiệu quả các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT. Căn cứ vào tình hình thực tế linh hoạt các giải pháp tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1,2 để thực hiện “hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5 (Thực hiện theo Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019; Công văn số 3899/BGDĐT ngày 30/7/2024 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số cấp tiểu học).

Tạo điều kiện cho giáo viên dạy môn Tin học được bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện dạy học Tin học và Công nghệ lớp 3,4, 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Thực hiện các giải pháp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục Tin học, hoạt động giáo dục STEM, tiếp cận công nghệ số góp phần phát triển năng lực đặc thù Tin học, Khoa học, Công nghệ cho học sinh tiểu học.

Tham mưu với HĐQT tăng cường đầu tư nâng cấp phòng Tin học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

6. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hình thức lồng ghép, tích hợp vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh. Kế hoạch bài dạy ghi rõ nội dung tích hợp, tích hợp ở bài nào, thuộc môn học cụ thể nào.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên chủ động sưu tầm, bổ sung nội dung giáo dục địa phương phù hợp với học sinh; chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề, ngữ liệu thực hành trong sách giáo khoa nhằm phù hợp với thực tiễn địa phương, đặc biệt trong bối cảnh sắp xếp đơn vị hành chính và mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

7. Tổ chức thực hiện giáo dục STEM

Nhà trường tham mưu với HĐQT, bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện hiệu quả giáo dục STEM/STEAM phù hợp điều kiện nhà trường.

Làm tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh và học sinh về vai trò của giáo dục STEM/STEAM trong nhà trường.

Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM ít nhất 1 lần/học kì/khối lớp, Ngày hội STEM 1 lần/năm học cho học sinh ngoài thời lượng chính khóa đảm bảo quy định; sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ [website://stemtieuhoc.edu.vn](http://stemtieuhoc.edu.vn) và tổ chức lựa chọn tài liệu tham khảo, các nguồn học liệu phục vụ giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm đúng quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Cán bộ quản lý thường xuyên kiểm tra, tư vấn, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tiếp tục xây dựng kho bài giảng, tổ chức các chuyên đề, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức các hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

Các khối lớp lựa chọn bài học STEM phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện thực tế của trường, thể hiện cụ thể trong kế hoạch môn học/hoạt động giáo dục của khối; Mỗi lớp lựa chọn 04 chủ đề/học kỳ đảm bảo nội dung tích hợp nội môn hoặc liên môn, bám sát chương trình GDPT 2018.

Tổ chức ngày hội STEM cho học sinh vào ngày 14/5/2027, đảm bảo quy định; sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website://stemtieuhoc.edu.vn và tổ chức lựa chọn tài liệu tham khảo, các nguồn học liệu phục vụ giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm đúng quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

8. Sử dụng sách, thiết bị dạy học, hoạt động thư viện

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, có kế hoạch sửa chữa và mua sắm, bổ sung kịp thời theo danh mục TBDH tối thiểu.

Yêu cầu giáo viên khai thác, sử dụng có hiệu quả thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp; tổ chức các chuyên đề khai thác dữ liệu và sử dụng các thiết bị có kết nối Internet; khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng thiết bị dạy học. Cán bộ quản lý thường xuyên kiểm tra việc sử dụng đồ dùng, thiết bị dạy học trong các giờ lên lớp. Hướng dẫn học sinh vui chơi an toàn với các thiết bị vận động.

Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả của “Thư viện lớp em”, thư viện thân thiện, thư viện truyền thống. Thực hiện có chất lượng 1 tiết đọc thư viện/tuần/lớp. Các tổ chuyên môn thống nhất lựa chọn nội dung tiết đọc, hạn chế tối đa việc sử dụng tivi tại các tiết đọc. Huy động học sinh quyên góp sách, truyện cho thư viện; tăng cường giới thiệu những cuốn sách hay tới học sinh. Huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức “Hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời”, Ngày sách Việt Nam. Duy trì phong trào tặng sách cho em. Đầu tư, bổ sung kinh phí cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 bằng nguồn ngân sách được cấp.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện; bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên, nhân viên phụ trách thư viện - thiết bị.

9. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

**** Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học***

Chỉ đạo giáo viên đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh.

Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới PPDH, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

Thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức, kiểm tra đánh giá và trong quản lý quá trình dạy học, quản trị nhà trường.

*** *Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh***

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT. Trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; xây dựng, sử dụng công cụ đánh giá; Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Tiếp tục tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, giáo viên về đánh giá học sinh và thiết kế đề kiểm tra định kỳ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tăng cường đánh giá thường xuyên học sinh trong các hoạt động. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức HCM,... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng học sinh cuối năm học, kiên quyết không để tình trạng học sinh “ngồi nhầm lớp”; đánh giá, khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định.

*** *Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và tổ chức triển khai các nội dung giáo dục tích hợp***

Chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, dạy học trực tuyến (*Nếu có*) đảm bảo các điều kiện theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế, năng lực giáo viên, khả năng của học sinh, tuân thủ các quy định của các cấp.

Triển khai nội dung giáo dục tích hợp linh hoạt theo các hình thức phù hợp với thực tế địa phương, nhà trường và học sinh.

Từng bước tiếp cận chương trình giáo dục hiện đại: Mô hình giáo dục từ sớm; xây dựng môi trường Tiếng Anh hướng tới học sinh học song ngữ.

10. Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Thực hiện tốt chương trình công tác Đội theo các chủ điểm, các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn để xây dựng thói quen, hình thành nhân cách, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin hơn trong học tập và các hoạt động giáo dục.

Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động tự tin tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp.

Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, đơn vị đóng trên địa bàn để tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, các hoạt động giáo dục phù hợp với học sinh.

11. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, đảm bảo an toàn trường học

Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong nhà trường. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao do các cấp tổ chức.

Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong nhà trường.

Chú trọng công tác tuyên truyền, giáo dục hướng dẫn học sinh các kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích trong trường học; nhận biết nguy cơ về đuối nước, biết chủ động phòng tránh.

12. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Kỹ năng công dân số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng 4.0

Xây dựng và triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức dạy học theo định hướng của Đề án quốc gia giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương.

Tăng cường đầu tư hạ tầng CNTT, thiết bị dạy học; giáo viên tham gia bồi dưỡng trực tiếp và trực tuyến về sử dụng thiết bị, phần mềm hỗ trợ dạy học, quản lý; chủ động phương án dạy học linh hoạt trong điều kiện bất thường.

Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn, góp phần hình thành năng lực công dân số từ sớm.

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tham mưu Hội đồng quản trị để tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh.

Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo học thuật; triển khai các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, xây dựng nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”..

13. Công tác bán trú: Có Hồ sơ bán trú riêng

14. Công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, ngành GD&ĐT về đổi mới và phát triển giáo dục.

Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về tổ chức thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Chương trình GDPT 2018, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Phối hợp tốt với các ban ngành đoàn thể của phường Hoa Lư, cha mẹ học sinh... để nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là chất lượng các nội dung Hoạt động trải nghiệm theo Công văn số 3481/SGD-ĐT-GDTH ngày 26/8/2026 của Sở Giáo dục & Đào tạo V/v hướng dẫn nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học từ năm học 2026-2027.

Khuyến khích giáo viên viết bài đưa tin về các hoạt động của Ngành về việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch giáo dục, tiêu chí thi đua và điều hành chung mọi công việc.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn; các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc Hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ tổ chức trong năm học.

2. Tổ trưởng chuyên môn

Tổ trưởng tổ 1: Cô Hoàng Thu Chang

Tổ trưởng tổ 2-3: Cô Nguyễn Thị Thu Hồng

Tổ trưởng tổ 4-5: Cô Nguyễn Thị Giang

Chịu trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của tổ/khối chuyên môn, triển khai nghiên cứu góp ý xây dựng dự thảo Kế hoạch giáo dục; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 của trường; xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ tổ chuyên môn, kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ.

Xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hàng tháng để triển khai thực hiện và có trách nhiệm đôn đốc tổ viên thực hiện. Bồi dưỡng tổ viên trong tổ theo chuẩn nghề giáo viên tiểu học.

3. Đối với Tổng phụ trách Đội

Kết hợp với Hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

4. Đối với giáo viên chủ nhiệm

Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm và giảng dạy theo bộ môn phụ trách

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy; việc đánh giá, xếp loại học sinh. Tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại, ghi học bạ. Báo cáo các mặt theo yêu cầu của Ban Giám hiệu và các tổ chức có liên quan trung thực, chính xác.

Giữ mối liên hệ chặt chẽ với CMHS.

Kết hợp với Nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

5. Đối với giáo viên phụ trách môn học

Xây dựng kế hoạch giảng dạy theo bộ môn phụ trách.

Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.

Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy; việc đánh giá, xếp loại học sinh.

Kết hợp với Nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức; tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

6. Nhân viên phụ trách Thư viện, Thiết bị (Kiêm nhiệm)

Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học. Tổ chức Ngày hội đọc sách.

Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.

7. Chế độ thông tin, báo cáo

Thực hiện thông tin báo cáo: kịp thời, chính xác, đúng thời gian.

Chiều thứ sáu hàng tuần các tổ trưởng chuyên môn báo cáo tình hình thực hiện các hoạt động giáo dục với Hiệu trưởng..

Hàng tháng trong các buổi họp hội đồng, các tổ chuyên môn, các giáo viên báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ, chương trình,..

Báo cáo đột xuất những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện cần tháo gỡ để giải quyết kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2026-2027 của Trường Tiểu học IQ. Nhà trường yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT Hội đồng trường
- Phòng GDTH Sở GDĐT Ninh Bình (để b/c);
- Phòng Văn hoá (Phường)
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Lưu Hồ sơ Kế hoạch giáo dục nhà trường..

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Bích Ngọc

XÁC NHẬN CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

Nguyễn Bá Hùng